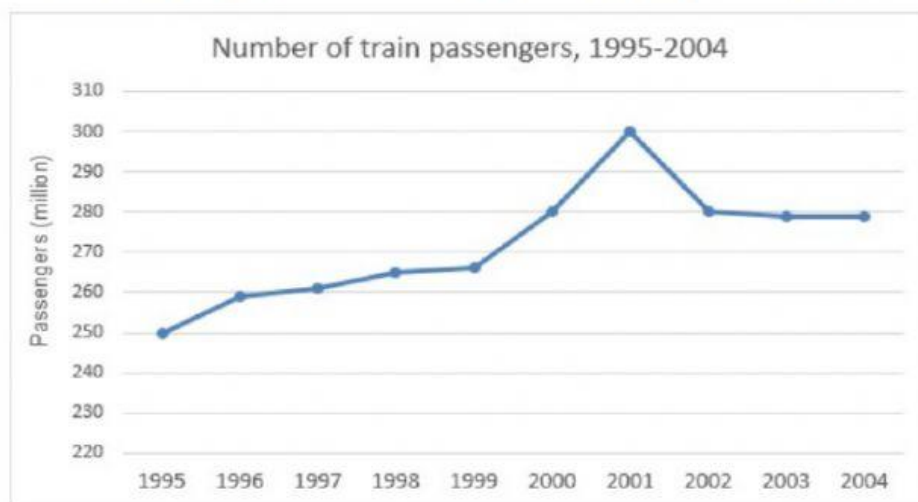


The below graph describes the number of train passengers from 1995 to 2005



The given line graph (line graph đã cho minh họa số lượng người sử dụng xe lửa trong khoảng thời gian 10 năm từ năm 1995 đến 2005)

(số lượng: the number of / the quantity of ... / người đi xe lửa: train passenger / train users / train commuters / people/passengers who used train / people/passengers who travelled by train / people travelling by train / people using train)

From an overall perspective, there was an/a trend in the figures. (xu hướng này tăng hay giảm)

Đoạn 1:

As can be seen from the chart,

- Câu 1: báo cáo số liệu năm 1995 (viết câu đơn, vào năm 1995, có khoảng 250 triệu người dùng xe lửa)
- Câu 2: báo cáo số liệu từ 1995 đến 1999 (viết câu đơn, dùng cấu trúc với danh từ)
- Câu 3: báo cáo số liệu từ 1999 đến 2001 (viết câu ghép: dùng cấu trúc tiếp tục xu hướng tăng : continue its upward trend to rise ; chạm mốc cao nhất: reach a peak of ... vào năm 2001.)

Đoạn 2:

It is also noticeable that....

- Câu 1: báo cáo số liệu năm 2001 đến 2002 (dùng câu ghép với although: mặc dù số liệu chạm mốc cao nhất (reach the highest point in 2001), trong 1 năm tới (in the next year) nó giảm mạnh (dùng cấu trúc với động từ.)
- Câu 2: báo cáo số liệu năm 2002 (viết câu so sánh: số lượng khách xe lửa vào năm 2002 thì bằng với số lượng khách năm 2000 : as many as)
- Câu 3: báo cáo số liệu 2 năm cuối (viết câu đơn, remained nearly unchanged atto the end of the period)